

TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC

NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 106-HĐBT ngày 11-8-1984 quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ quyết định số 481-NQ/HĐNN7 ngày 16-12-1983 của Hội đồng Nhà nước phê chuẩn việc thành lập Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học;

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý của Nhà nước,

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1. — Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học là cơ quan thuộc Hội đồng Bộ trưởng có chức năng thống nhất quản lý Nhà nước ngành điện tử và lĩnh vực kỹ thuật tin học trong phạm vi cả nước theo đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Điều 2. — Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học có nhiệm vụ, quyền hạn chủ yếu sau :

1. Trình Hội đồng Bộ trưởng quyết định quy hoạch, kế hoạch dài hạn, kế hoạch 5 năm và kế hoạch hàng năm của ngành điện tử và lĩnh vực kỹ thuật tin học, tổ chức việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch đó sau khi được duyệt.

2. Trình Hội đồng Bộ trưởng ban hành hoặc tự ban hành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao các chính sách, chế độ, thể lệ, quy trình, quy phạm về khoa học và kỹ thuật, định mức kinh tế — kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm; hướng dẫn và kiểm tra các ngành, các cấp thực hiện.

3. Tổ chức công tác dự báo về phát triển khoa học — kỹ thuật, nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật nhằm phục vụ cho sự phát triển của ngành công nghiệp điện tử và lĩnh vực kỹ thuật tin học nhằm đáp ứng những yêu cầu của nền kinh tế quốc dân (kể cả việc phục vụ quốc phòng và an ninh).

4. Xây dựng cơ sở vật chất — kỹ thuật của Tổng cục theo kế hoạch Nhà nước; tổ chức và hướng dẫn các đơn vị sản xuất kinh doanh, sự nghiệp thuộc Tổng cục đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành.

5. Trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng xét duyệt kế hoạch hợp tác với nước ngoài theo đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế, khoa học, kỹ thuật của ngành; tổ chức việc thực hiện kế hoạch đó; tổ chức công tác xuất, nhập khẩu các loại vật tư, nguyên liệu và sản phẩm được Nhà nước phân công, theo chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước, theo đúng quy chế về ngoại thương và pháp luật Nhà nước.

6. Không ngừng hoàn thiện hệ thống tổ chức quản lý và sản xuất — kinh doanh, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công nhân của ngành điện tử và lĩnh vực kỹ thuật tin học.

7. Tổ chức thanh tra và kiểm tra các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở trong cả nước về việc thực hiện các chính sách, chế độ của Nhà nước về lĩnh vực điện tử và kỹ thuật tin học.

Điều 3. — Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học quản lý theo hai cấp:

Tổng cục — xí nghiệp (xí nghiệp liên hợp, Liên hiệp khoa học — sản xuất).

Hệ thống tổ chức bộ máy của Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học gồm:

1. Văn phòng,
2. Vụ kế hoạch,
3. Vụ khoa học và kỹ thuật,
4. Vụ tổ chức cán bộ,
5. Vụ tài chính — kế toán,
6. Viện nghiên cứu kỹ thuật điện tử,
7. Các liên hiệp sản xuất điện tử (xí nghiệp liên hợp, Liên hiệp khoa học — sản xuất),
8. Các tổ chức dịch vụ và phụ trợ.

Nhiệm vụ cụ thể và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Tổng cục do Tổng cục trưởng Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học quy định.

Việc xác định cụ thể các mô hình về tổ chức các đơn vị sản xuất — kinh doanh và các tổ chức dịch vụ phụ trợ sẽ do Tổng cục trưởng Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng xét duyệt.

Điều 4. — Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học từng bước thực hiện chế độ hạch toán kinh tế, được sử dụng con dấu riêng; trụ sở của Tổng cục đóng tại thành phố Hà Nội và có bộ phận thường trực của Văn phòng Tổng cục đóng tại thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 5. — Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học do một Tổng cục trưởng phụ trách. Giúp việc Tổng cục trưởng có một số Phó tổng cục trưởng.

Điều 6. — Chuyển các đơn vị sau về Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học quản lý:

1. Liên hiệp các xí nghiệp điện tử thuộc Bộ Cơ khí và luyện kim.

2. Công ty IBM và Cục quản lý máy tính thuộc Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

Điều 7. — Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành, các văn bản trước đây trái với nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 8. — Bộ trưởng Tổng thư ký Hội đồng Bộ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học, Bộ trưởng Bộ Cơ khí và luyện kim, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước, thủ trưởng các ngành có liên quan ở trung ương và chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 1984

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 119-HĐBT ngày 12-9-1984 về việc sắp xếp lại bộ máy giúp Bộ trưởng Bộ Xây dựng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ nghị định số 150-HĐBT ngày 13-12-1983 của Hội đồng Bộ trưởng;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1. — Bộ máy giúp Bộ trưởng Bộ Xây dựng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với các lĩnh vực công tác gồm có :

1. Văn phòng bộ,
2. Vụ kế hoạch,
3. Vụ tài chính — kế toán,
4. Vụ khoa học và kỹ thuật,
5. Vụ tổ chức — cán bộ,